

**Bài 18**  
**ÔN TẬP LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI**  
**(Phần từ năm 1917 đến năm 1945)**

**I – MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Học xong bài này, HS :

**1. Về kiến thức**

Cần nắm được :

– Những sự kiện chính của lịch sử thế giới hiện đại trong những năm 1917 – 1945.

– Những vấn đề cơ bản của lịch sử thế giới hiện đại trong những năm này và một số quy luật vận động, phát triển của nó.

**2. Về kĩ năng**

– Củng cố kĩ năng lập bảng hệ thống kiến thức lịch sử theo niên đại.

– Phát triển kĩ năng tổng hợp, khái quát vấn đề lịch sử.

**3. Về thái độ**

– Củng cố, nâng cao tư tưởng cách mạng, lòng yêu nước và chủ nghĩa quốc tế chân chính.

– Hiểu rõ bản chất của CNTB, chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa phát xít và nâng cao tinh thần chống chiến tranh, chống chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hoà bình thế giới.

**II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý**

Bài ôn tập nhằm giúp HS củng cố, hệ thống hoá và nắm vững những kiến thức cơ bản nhất của lịch sử thế giới hiện đại từ năm 1917 đến năm 1945. Đồng thời, giúp HS củng cố kĩ năng phân tích sự kiện, khái quát và tổng hợp. Vì thế, nó có ý nghĩa rất quan trọng và GV không nên biến bài ôn tập thành một tiết học nhắc lại các nội dung một cách tẻ nhạt, nặng nề.

**III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC**

– Lược đồ thế giới.

– Bảng hệ thống các sự kiện cơ bản của lịch sử thế giới hiện đại (Phần từ năm 1917 đến năm 1945).

#### IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

##### 1. Giới thiệu bài mới

Nêu mục tiêu cần đạt và nhấn mạnh tính tích cực của HS.

##### 2. Dạy và học bài mới

###### *Mục I – Những kiến thức cơ bản về lịch sử thế giới hiện đại (1917 – 1945)*

Trong mục này, GV hướng dẫn HS chuẩn bị trước bảng hệ thống kiến thức. Để phát huy khả năng tư duy sáng tạo của HS, trong SGK chỉ nêu một ví dụ về cách lập bảng hệ thống kiến thức. GV và HS có thể sáng tạo những cách khác nhau, thể hiện được những nội dung cơ bản nhất của lịch sử từng khu vực (như nước Nga – Liên Xô, các nước TBCN, các nước châu Á) và lịch sử thế giới. Dưới đây là một ví dụ :

Thời gian	Sự kiện	Diễn biến chính	Kết quả, ý nghĩa
NƯỚC NGA – LIÊN XÔ			
2-1917	Cách mạng dân chủ tư sản thắng lợi	– Tổng bãi công chính trị ở Pê-tơ-rô-grát – Khởi nghĩa vũ trang – Nga hoàng Ni-cô-lai II phải thoái vị.	Lật đổ chế độ Nga hoàng, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân chủ tư sản. Cục diện hai chính quyền song song tồn tại, tạo điều kiện chuyển sang cách mạng XHCN.
10-1917	Cách mạng XHCN tháng Mười thắng lợi	Khởi nghĩa vũ trang ở Pê-tơ-rô-grát, tấn công Cung điện Mùa Đông, bắt giữ Chính phủ lâm thời tư sản. Cách mạng lan rộng và thắng lợi trong cả nước.	Thành lập chính quyền Xô viết – nhà nước vô sản đầu tiên trên thế giới, xoá bỏ chế độ bóc lột, mở đầu thời kì xây dựng chế độ XHCN. Tác động mạnh mẽ đến phong trào cách mạng thế giới, đặc biệt là phong trào giải phóng dân tộc.

1918 – 1921	Cuộc đấu tranh xây dựng và bảo vệ Chính quyền Xô viết	Xây dựng hệ thống chính trị – nhà nước mới, đập tan bộ máy nhà nước cũ, đánh thắng thù trong, giặc ngoài.	Bảo vệ thành quả của Cách mạng tháng Mười, giữ vững Chính quyền Xô viết, đập tan âm mưu chống phá cách mạng của các nước đế quốc.
1921 – 1941	Liên Xô xây dựng CNXH	Công nghiệp hoá XHCN, tập thể hoá nông nghiệp, thực hiện hai kế hoạch 5 năm : (1928 – 1932) và (1933 – 1937).	Liên Xô từ một nước nông nghiệp lạc hậu trở thành cường quốc công nghiệp XHCN, hoàn thành tập thể hoá nông nghiệp ; văn hoá, giáo dục đạt nhiều thành tựu to lớn.
<b>CÁC NƯỚC TBCN</b>			
1918 – 1923	Khủng hoảng kinh tế, chính trị sau chiến tranh ở phần lớn các nước tư bản ; cao trào cách mạng ở châu Âu.	Cao trào cách mạng bùng nổ và lan rộng, lên cao ở Đức, Hung-ga-ri, Pháp... Tiêu biểu là Cách mạng dân chủ tư sản tháng 11-1918 ở Đức.	Các đảng cộng sản thành lập. Quốc tế Cộng sản ra đời và lãnh đạo phong trào cách mạng.
1924 – 1929	Thời kì ổn định và tăng trưởng của CNTB	Sản xuất tăng trưởng nhanh. Phong trào công nhân tạm thời lắng xuống.	Kinh tế phát triển, tình hình chính trị ổn định.
1929 – 1933	Khủng hoảng kinh tế bùng phát ở Mĩ, lan rộng toàn thế giới TBCN	Kinh tế suy sụp, công nghiệp đình đốn, nông nghiệp sa sút, tài chính rối loạn.	Thất nghiệp tăng cao, mất ổn định chính trị, mâu thuẫn xã hội gay gắt. Từ khủng hoảng kinh tế dẫn đến khủng hoảng chính trị.
1933 – 1939	Các nước tư bản tìm cách thoát khỏi khủng hoảng	– Cải cách kinh tế – xã hội, tiêu biểu là việc thực hiện Chính sách mới ở Mĩ.	– Vượt qua khủng hoảng, kinh tế phục hồi và tiếp tục phát triển.

		– Phát xít hoá chế độ, gây chiến tranh xâm lược (Đức, I-ta-li-a, Nhật)	– Nguy cơ chiến tranh, xuất hiện ba lò lửa chiến tranh thế giới.
<b>CÁC NƯỚC CHÂU Á</b>			
Thập niên 20	Phong trào giải phóng dân tộc lên cao sau Chiến tranh thế giới thứ nhất	– Phong trào dân tộc tư sản có bước tiến mới về tổ chức, phạm vi. – Xuất hiện khuynh hướng vô sản trong phong trào giải phóng dân tộc.	– Giai cấp tư sản nắm quyền lãnh đạo phong trào cách mạng ở một số nước. – Các đảng cộng sản thành lập, mở ra bước ngoặt trong phong trào giải phóng dân tộc.
Thập niên 30	Phong trào Mặt trận Nhân dân chống phát xít, chống chiến tranh	Đấu tranh thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất chống phát xít, chống chiến tranh. Hợp tác giữa Đảng Cộng sản và các đảng phái khác.	Tập hợp đông đảo các lực lượng cách mạng tham gia phong trào, tổng diễn tập cho thắng lợi của cách mạng sau này. Các đảng cộng sản trưởng thành về tổ chức và uy tín lãnh đạo cách mạng ngày càng tăng.
<b>CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI</b>			
1939 – 1945		Diễn ra trên khắp các mặt trận : Tây Âu, Xô – Đức, Bắc Phi, châu Á – Thái Bình Dương. 72 nước trên thế giới trong tình trạng chiến tranh.	– Chủ nghĩa phát xít thất bại hoàn toàn. Thắng lợi thuộc về Liên Xô, các nước Đồng minh và nhân loại tiến bộ trên thế giới. – Chiến tranh làm thay đổi căn bản cục diện thế giới, mở ra thời kì mới của lịch sử thế giới.

### ***Mục II – Những nội dung chính của lịch sử thế giới hiện đại (1917 – 1945)***

– Từ những sự kiện đã nêu ở trên, GV hướng dẫn HS tìm ra những vấn đề cơ bản của lịch sử thế giới hiện đại theo 5 nội dung chính đã nêu trong SGK. Cần nhấn mạnh, những vấn đề này phản ánh diễn biến phức tạp, đa dạng của

lịch sử thế giới trong gần 3 thập niên. Về cơ bản, nội dung của lịch sử thế giới thời kì này có thể tổng kết như sau : *đó là thời kì diễn ra những chuyển biến quan trọng trong nền sản xuất vật chất của nhân loại, làm thay đổi đời sống chính trị, xã hội, văn hoá của các dân tộc trên thế giới, đồng thời chứng kiến sự phát triển có tính chất bước ngoặt của phong trào cách mạng thế giới, mở đầu với thắng lợi của Cách mạng XHCN tháng Mười Nga, sự phát triển thắng trầm đầy kịch tính của CNTB, cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp rộng lớn trong phạm vi từng nước và trên thế giới nhằm giành hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.*

– Đối với HS khá, giỏi, GV hướng dẫn lập niên biểu chung về những sự kiện lớn của lịch sử thế giới hiện đại (Phần từ năm 1917 đến năm 1945).

### **3. Sơ kết bài học**

GV nhấn mạnh :

– Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 thắng lợi, mở ra một kỉ nguyên mới trong lịch sử nhân loại.

– Những vấn đề chủ yếu của lịch sử thế giới giai đoạn 1917 – 1945.

### **4. Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài**

*Câu 1.* Có thể lập niên biểu theo mẫu ở mục I, SGK.

*Câu 2.* GV hướng dẫn để HS tự liên hệ với lịch sử Việt Nam và đưa ra ví dụ, chẳng hạn như : phong trào Mặt trận Nhân dân Pháp và phong trào Mặt trận Dân chủ Đông Dương (1936 – 1939)...

*Câu 3.* GV hướng dẫn HS tìm tư liệu trong Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, hoặc trong *Văn kiện Đảng – Toàn tập* (lần xuất bản mới nhất).

## **V – TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Dùng cho GV hướng dẫn HS ôn tập :

1. *Lịch sử thế giới hiện đại*, NXB Giáo dục.

2. Một vài chuyên khảo, bài viết về các vấn đề chủ yếu như Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, về cuộc chiến tranh vệ quốc của nhân dân Xô viết...